

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG CHÀ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2020/HSST  
Ngày: 09/6/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Quàng Văn Xôm.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: **Nguyễn Văn Hiên**

2. Ông: **Khoàng Văn Hặc**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Chu Thị Chúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thùy Dương** - Kiểm Sát Viên.

Ngày 09/6/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/HSST ngày 12/5/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/HSST- QĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Vàng Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1987, tại thị xã M, tỉnh Đ; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N, phường N, thị xã M, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Vàng Văn T – Sinh năm : 1962, con bà: Lò Thị B– Sinh năm: 1964; Vợ: Quàng Thị T – Sinh năm: 1987 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Trước ngày 12/3/2020, bị cáo chưa có hành vi vi phạm gì. Ngày 12/3/2020 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 13/3/2020 bị tạm giữ, ngày 16/3/2020 bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh: **Vì Văn C** – Sinh năm 1995; Địa chỉ: Đội 12, xã T, huyện Đ, vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 12/3/2020, Vàng Văn C mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang biển kiểm soát 27B1-628.41 của Vì Văn C đi từ nhà mẹ đẻ Lò Thị B ở bản T, xã M, huyện T xuống khu vực bản P, xã M, huyện T, mục đích tìm mua heroine về sử dụng. Tại đây, C đã trao đổi mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói ni lông màu hồng bên trong có 02 gói heroine (một gói được gói bằng mảnh ni lông màu hồng, một gói được gói bằng mảnh ni lông màu xanh) với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được heroine C lấy một lá khô màu nâu gói lại bên ngoài, rồi cầm trong tay trái điều khiển xe mô tô đi về. Hồi 12 giờ 50 phút cùng ngày C đi xe mô tô đến khu vực bản H, xã N, huyện M thì bị Tổ công tác Công an huyện M phối hợp với Đoàn công an P yêu cầu dừng xe kiểm tra, C sợ bị phát hiện nên thả trong tay trái 02 gói heroine có khối lượng 0,368 gam xuống đất. Tổ công tác yêu cầu C nhặt lên kiểm tra, C thừa nhận là heroine của C. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng

Vật chứng vụ án: 02 gói heroine có tổng khối lượng 0,368 gam, đã trích mẫu giám định không hoàn lại là 0,118 gam, còn lại 0,25 gam; 01 mảnh ni lông màu xanh, 02 mảnh ni lông màu hồng, 01 lá khô màu nâu, 01 phong bì niêm phong ban đầu.

Tại bản kết luận giám định số: 253/GĐ-PC09 ngày 19/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *02 (hai) mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn C gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng Văn C là 0,368 gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018*”.

Tại cáo trạng số 14/CT-VKS-MC ngày 11/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố Vàng Văn C ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, theo quy định của pháp luật hiện hành, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vàng Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Vàng Văn C từ 17 tháng đến 20 tháng tù; Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

- Tang vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 0,25 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định, 01 mảnh ni lông màu xanh, 02 mảnh ni lông màu hồng, 01 lá khô màu nâu, 01 phong bì niêm phong ban đầu.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang biển kiểm soát 27B1-628.41, màu đen trắng thu giữ của Vàng Văn C. Trong quá trình điều tra Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vi Văn C.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người phụ nữ đã bán heroine cho Vàng Văn C, do C không biết tên, địa chỉ, nên không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Vi Văn C cho Vàng Văn C mượn xe mô tô dùng làm phương tiện đi mua ma túy, nhưng C không biết việc C sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy về sử dụng, nên không xử lý đối với C.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 12/3/2020, tại khu vực bản H, xã N, huyện M, tỉnh Đ, Vàng Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,368 gam Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ vào hồi 13 giờ 50 phút ngày 12/3/2020; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 22 giờ 05 phút, ngày 12/3/2020; Bản kết luận giám định số 253/GĐ-PC09 ngày 19/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Xét hành vi tàng trữ 0,368 gam Heroine với mục đích mua sử dụng cho bản thân của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội nghiêm trọng, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán, tàng trữ..., trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vậy, với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo C đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c)Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine,MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Văn C về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sinh ra được bố mẹ nuôi cho ăn học hết 9/12, năm 2002 xây dựng gia đình và làm ăn sinh sống tại bản N, phường N, thị xã M, tỉnh Đ. Ngày 12/3/2020 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 13/3/2020, bị tạm giữ sau đó tạm giam. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng: như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược nó hủy hoại sức khỏe, làm suy thoái phẩm chất đạo đức của con người nếu ai sử dụng nó, làm khuynh gia bại sản gia đình tan nát, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo, không những đã trực tiếp hủy hoại sức khỏe của bị cáo mà tiếp tay cho các đối tượng khác mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt là phù hợp.

[5]. Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không việc làm, kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 0,368 gam heroine sau khi trừ mẫu giám định còn lại 0,25 gam là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 mảnh ni lông màu xanh, 02 mảnh ni lông màu hồng, 01 lá khô màu nâu, 01 phong bì niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Số heroine bị cáo có được bị cáo khai là mua của một đàn bà dân tộc Thái đi đường, bị cáo không biết họ tên địa chỉ của người đó ở đâu làm gì nên không có cơ sở để điều tra làm rõ đối tượng đó trong vụ án này.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang biển kiểm soát 27B1-628.41, màu đen trắng thu giữ của Vàng Văn C. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vì Văn C. Việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp của Cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với việc C cho Vàng Văn C mượn xe mô tô dùng làm phương tiện đi mua ma túy, nhưng C không biết việc C sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy về sử dụng, nên không xử lý đối với C.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố bị cáo Vàng Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

- Xử phạt bị cáo Vàng Văn C 17 (Mười bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (13/3/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) túi ni lon màu trắng bên trong có chứa 0,102 gam (*không thấy một không hai gam*), 01(một) túi ni lon màu trắng bên trong có chứa 0,148 gam (*không thấy một bốn tám gam*) tổng là 0,25 gam heroine; 01 (một) chiếc lá khô màu nâu, 02 (hai) mảnh ni lon màu hồng, 01 (một) mảnh ni lon màu xanh, 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

*(Toàn bộ tang vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 00 phút, ngày 12/5/2020 giữa Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên).*

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

\*Áp dụng Điều 331 và 333/BLTTHS, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/6/2020), Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Phòng GDKT TAND tỉnh Đ;
- Phòng 07 Viện kiểm sát tỉnh Đ;
- Phòng PC10 – CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cục Thi hành án DS, huyện M;
- Hồ sơ THA;
- UBND phường N;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Quàng Văn Xôm**